

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HS-PT
Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Mỹ Hương;
- ***Các Thẩm phán:*** Ông Trần Văn Luông;

Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 135/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lê Ngọc S. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo:***

Lê Ngọc S (tên gọi khác: R), sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: tổ 5, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; tiền án: ngày 12-9-2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 112/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 23-8-2020; tiền sự: không; nhân thân: ngày 10/5/2016, bị Công an phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 13/01/2021 được thay đổi sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thị E làm nghề buôn bán nước tại quán cà phê không tên thuộc khu phố V, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Lê Ngọc S ở trọ gần quán của E và thường xuyên đến đây chơi nên biết quán có chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Khoảng 15 giờ ngày 04/01/2021, S đi bộ đến quán tạp hóa mua một bộ lắc bầu cua rồi đi đến quán cà phê của E. Khi đến đây, S gặp C đang uống cà phê, S rủ C chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền thì C đồng ý, S làm cái cho C đặt cược. Sau khi quét dọn nhà xong, E từ nhà đi ra thì thấy Nguyễn Thị H và Nguyễn Hoàng L cùng đến quán cà phê của E để uống nước. Thấy S và C đang chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền nên E, H, L cũng vào cùng chơi. S làm cái cho C, H, E, L đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng. Trong lúc chơi S làm cái thắng nên đưa cho E 100.000 đồng để phụ tiền điện, nước. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng, Đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã Tân Uyên tiến hành kiểm tra bắt quả tang Lê Ngọc S, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Tùng C, Nguyễn Thị H, Trương Thị E đang chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, thu giữ tại chiếu bạc là 200.000 đồng và 01 bộ dụng cụ chơi lắc bầu cua gồm: 01 đĩa hình tròn bằng kim loại; 01 cái hộp hình tròn bằng giấy; 01 tờ hình chữ nhật in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 03 hột giấy hình lập phương có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Ngoài ra, còn thu giữ số tiền 4.200.000 đồng trên người của S, số tiền 1.550.000 đồng trên người của E, số tiền 2.400.000 đồng trên người của C, số tiền 1.410.000 đồng trên người của H.

Lê Ngọc S khai nhận: ngày 04/01/2021, S mang theo số tiền 4.000.000 đồng và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, còn số tiền 3.500.000 đồng S để trong người và không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, S đứng ra làm cái cho C, E, H, L đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng. Khi Công an vào bắt quả tang, S thắng được số tiền 200.000 đồng, S đưa cho E số tiền 100.000 đồng phụ tiền điện, nước, S bị thu giữ trên người tổng số tiền là 4.200.000 đồng, trong đó có số tiền 700.000 đồng là tiền để đánh bạc. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo S thay đổi, khai nhận dùng toàn bộ số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc.

Nguyễn Tùng C khai nhận: ngày 04/01/2021, C mang theo số tiền 2.300.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để tham gia đánh bạc tại quán cà phê của E thì bị bắt quả tang. Khi công an bắt quả tang, C thắng 300.000 đồng, bị thu giữ số tiền trên người là 2.400.000 đồng và 200.000 đồng tiền trên chiếu bạc.

Trương Thị E khai nhận: ngày 04/01/2021, E sử dụng 1.600.000 đồng để tham gia đánh bạc tại quán cà phê của mình thì bị bắt quả tang. Khi công an bắt quả tang, E thua hết số tiền 150.000 đồng và bị thu giữ trên người số tiền 1.550.000 đồng, trong đó có 100.000 đồng tiền do S đưa.

Nguyễn Thị H khai nhận: ngày 04/01/2021, H mang theo số tiền 1.660.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để tham gia đánh bạc tại quán cà phê của E thì bị bắt quả tang. Khi công an bắt quả tang, H thua hết số tiền 250.000 đồng và bị thu giữ số tiền 1.410.000 đồng.

Nguyễn Hoàng L khai nhận: ngày 04/01/2021, L mang theo số tiền 200.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để tham gia đánh bạc tại quán cà phê của E thì bị bắt quả tang. Khi công an bắt quả tang, L thua hết số tiền đem theo.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Lê Ngọc S, Nguyễn Tùng C, Trương Thị E, Nguyễn Thị H, Nguyễn Hoàng L xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc tại quán cà phê của bị cáo E vào ngày 04/01/2021 là 9.760.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc S 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 13/01/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tùng C, 6 tháng tù, phạt bị cáo Trương Thị E 35.000.000 đồng; phạt bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Hoàng L, mỗi bị cáo 30.000.000 đồng; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/5/2021, bị cáo Lê Ngọc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo kháng cáo trong thời gian quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm để xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Ngọc S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Ngọc S trình bày tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Lê Ngọc S kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các

bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/01/2021, tại khu phố V, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Ngọc S mua một bộ lắc bầu cua rồi cùng Nguyễn Tùng C, Trương Thị E, Nguyễn Thị H, Nguyễn Hoàng L đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.760.000 đồng, trong đó bị cáo Lê Ngọc S dùng số tiền mang theo là 4.000.000 đồng để đánh bạc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Ngọc S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hiện nay tình trạng đánh bạc thắng thua bằng tiền tại địa phương có xu hướng gia tăng, là nguyên nhân của những tệ nạn xã hội, tội phạm khác gây bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo S vừa chấp hành xong hình phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” vào ngày 23-8-2020, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, sửa đổi bản thân; trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo chủ động mua một bộ lắc bầu cua dùng làm công cụ đánh bạc, rủ rê bị cáo C và cùng các bị cáo E, H, L đánh bạc thắng thua bằng tiền; cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo cần phải nghiêm trị để có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ. Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Ngọc S phải nộp theo quy định của pháp luật do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc S; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên:

1/ Về tội phạm và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc S 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị

bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 13/01/2021.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Ngọc S phải nộp 200.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Trần Văn Luông

Huỳnh Thị Thanh Tuyền

Lưu Thị Mỹ Hương